

**VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 338/VPCP-PL

V/v triển khai thực hiện QĐ  
số 32/QĐ-TTg, ngày 09/01/2010  
của Thủ tướng Chính phủ

*Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2010*

Kính gửi:

- Các đồng chí Phó Chủ nhiệm VPCP;
- Các đồng chí Vụ trưởng các Vụ thuộc VPCP.

Trước tình trạng nợ đọng các văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh đã có hiệu lực pháp luật ngày càng gia tăng, tại phiên họp thường kỳ tháng 11 năm 2009 Chính phủ đã nghe và thảo luận Báo cáo của Văn phòng Chính phủ về kiểm điểm tình hình soạn thảo và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh. Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về phiên họp nói trên đã nêu rõ: “Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ... tập trung chỉ đạo đẩy nhanh việc soạn thảo và trình ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các luật, pháp lệnh đã có hiệu lực và các luật, pháp lệnh có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2010, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm cần được tập trung chỉ đạo để hoàn thành trong quý I năm 2010”.

Để thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, căn cứ đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, ngày 09 tháng 01 năm 2010 Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 32/QĐ-TTg “Về việc ban hành Danh mục các văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 trở về trước và phân công chỉ đạo việc soạn thảo, trình ban hành”.

Để giúp Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, cơ quan ngang bộ tập trung soạn thảo, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hết 73 văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh đã có hiệu lực còn nợ đọng (tính đến ngày 09 tháng 01 năm 2010) tại Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 32/QĐ-TTg, ngày 09 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ nói trên, Bộ trưởng, Chủ nhiệm yêu cầu các đồng chí Phó Chủ nhiệm và các đồng chí Vụ trưởng các vụ thuộc Văn phòng Chính phủ triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Hàng tháng, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, các đồng chí Phó Chủ nhiệm cùng các đồng chí Vụ trưởng thuộc phạm vi lĩnh vực mình phụ trách, theo sự phân công tại Danh mục ban hành kèm theo công văn này tiến hành rà soát việc soạn thảo và trình các văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh được ghi trong Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đặc biệt là các văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh đã có hiệu lực còn nợ đọng thuộc Danh mục ban hành kèm theo Công văn này; chủ động làm việc với lãnh đạo các Bộ, cơ quan đề đốc, kiểm tra tiến độ soạn thảo, trình ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh theo chương trình; chủ động đề xuất và phối hợp với cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo Thủ tướng hoặc Phó Thủ tướng về những vướng mắc phát sinh trong quá trình soạn thảo văn bản.

2. Các đồng chí Vụ trưởng phải thường xuyên đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang bộ soạn thảo và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các văn bản đúng tiến độ, thủ tục và bảo đảm chất lượng văn bản; thường xuyên theo dõi, phát hiện các vướng mắc trong quá trình soạn thảo, báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm hoặc Phó Chủ nhiệm phụ trách Vụ để báo cáo Thủ tướng, các Phó Thủ tướng phụ trách các nhóm công tác theo sự phân công để xử lý.

Vào ngày 20 hàng tháng, các Vụ phải gửi cho Vụ Pháp luật báo cáo (bản in và bản mềm) về các thông tin cập nhật tình hình soạn thảo, trình ban hành các văn bản thuộc Danh mục để xây dựng Báo cáo tổng hợp từng tháng.

3. Giao Phó Chủ nhiệm Kiều Đình Thụy chịu trách nhiệm chung việc chỉ đạo các Vụ đôn đốc, kiểm tra và báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình các Bộ, ngành, địa phương thực hiện Quyết định số 32/QĐ-TTg, ngày 09 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Giao Vụ Pháp luật tổng hợp chung các thông tin về tình hình soạn thảo, trình ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh từ báo cáo của các Vụ thuộc Văn phòng Chính phủ để xây dựng thành Báo cáo tổng hợp hàng tháng về công tác này (bản in và bản mềm) để Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ báo cáo Chính phủ tại các phiên họp thường kỳ hàng tháng của Chính phủ. Báo cáo phải nêu rõ kết quả cũng như kiểm điểm, đánh giá những ưu, khuyết điểm của từng Bộ, cơ quan về công tác này; về tiến độ và chất lượng thẩm định các dự thảo văn bản của Bộ tư pháp; về kết quả cụ thể việc tiếp nhận, xử lý trình văn bản ở Văn phòng Chính phủ để Chính phủ kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của từng Bộ, cơ quan trong quá trình soạn thảo, thẩm định, thẩm tra và trình văn bản.

5. Ngoài các văn bản phải soạn thảo và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành trong quý I năm 2010 thuộc Danh mục kèm theo Công văn

này, các Vụ cần tiếp tục phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan xác định danh mục, tiến độ soạn thảo, trình ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh có hiệu lực sau ngày 01 tháng 01 năm 2010 để bổ sung kịp thời vào chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và đơn đốc việc soạn thảo, tránh tình trạng nợ đọng tiếp diễn..

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- VPCP: BTCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị thuộc VPCP;
- Lưu: VT, PL (5), S. 215



**DANH MỤC**

**Các văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 trở về trước, ban hành kèm theo Quyết định số 32/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ và phân công theo dõi, đôn đốc việc soạn thảo, trình ban hành**

*(Ban hành kèm theo Công văn số 338/VPCP-PL, ngày 14 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ)*

Trên cơ sở Danh mục các văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 trở về trước và phân công chỉ đạo việc soạn thảo, trình ban hành theo Quyết định số 32/QĐ-TTg, ngày 09 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ cụ thể hoá thêm tại cột 4 của Danh mục này trách nhiệm theo dõi, đôn đốc của lãnh đạo Văn phòng Chính phủ và các Vụ của Văn phòng Chính phủ như sau:

**NHÓM I**

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng chỉ đạo, thành viên là Bộ trưởng Bộ Nội vụ, cơ quan chủ trì soạn thảo các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật cán bộ, công chức; chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc: Bộ trưởng, Chủ nhiệm (BTCN) và Vụ Tổ chức hành chính nhà nước và Công vụ:

| TT | Tên luật, ngày có hiệu lực           | Tên văn bản quy định chi tiết thi hành luật                                                                                                                              | Cơ quan chủ trì soạn thảo, ghi chú              | BTCN, Phó Chủ nhiệm VPCP; các Vụ theo dõi                           |
|----|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
|    | 1                                    | 2                                                                                                                                                                        | 3                                               | 4                                                                   |
| 01 | Luật cán bộ, công chức<br>01/01/2010 | Nghị định quy định những người là công chức trong cơ quan của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và trong bộ máy lãnh đạo, quản lý của đơn vị sự nghiệp công lập | Bộ Nội vụ<br><br>(Đã trình CP, VPCP đang xử lý) | BTCN Nguyễn Xuân Phúc;<br>Vụ Tổ chức hành chính nhà nước và Công vụ |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                 |                                                                         |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|
| 02 | Nghị định về cán bộ, công chức cấp xã                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bộ Nội vụ<br><br>(Chưa trình CP)                | BTCN Nguyễn Xuân Phúc;<br>Vụ Tổ chức hành chính nhà nước và Công vụ     |
| 03 | Nghị định quy định việc áp dụng Luật cán bộ, công chức đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và những người giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý khác trong các doanh nghiệp nhà nước; người được Nhà nước cử làm đại diện chủ sở hữu phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước | Bộ Nội vụ<br><br>(Chưa trình CP)                | BTCN Nguyễn Xuân Phúc;<br><br>Vụ Tổ chức hành chính nhà nước và Công vụ |
| 04 | Nghị định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý đối với công chức                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bộ Nội vụ<br><br>(Đã trình CP, VPCP đang xử lý) | BTCN Nguyễn Xuân Phúc;<br>Vụ Tổ chức hành chính nhà nước và Công vụ     |
| 05 | Nghị định về quản lý biên chế công chức                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bộ Nội vụ<br><br>(Đã trình CP, VPCP đang xử lý) | BTCN Nguyễn Xuân Phúc;<br>Vụ Tổ chức hành chính nhà nước và Công vụ     |
| 06 | Nghị định quy định về đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bộ Nội vụ<br><br>(Đã trình CP, VPCP đang xử lý) | BTCN Nguyễn Xuân Phúc;<br>Vụ Tổ chức hành chính nhà nước và Công vụ     |
| 07 | Nghị định quy định về thôi việc và nghỉ hưu đối với công chức.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bộ Nội vụ<br><br>(Đã trình CP, VPCP đang xử lý) | BTCN Nguyễn Xuân Phúc;<br>Vụ Tổ chức hành chính nhà nước và Công vụ     |
| 08 | Nghị định quy định về xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bộ Nội vụ<br><br>(Đã trình CP, VPCP đang xử lý) | BTCN Nguyễn Xuân Phúc; Vụ Tổ chức hành chính nhà nước và Công vụ        |

|    |  |                                                                                                                                            |                                                                                                |                                                                     |
|----|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
| 09 |  | Nghị định quy định Danh mục ngành, nghề, công việc, thời hạn mà cán bộ, công chức không được làm sau khi có quyết định nghỉ hưu, thôi việc | Bộ Nội vụ<br>(Chưa trình CP)                                                                   | BTCN Nguyễn Xuân Phúc;<br>Vụ Tổ chức hành chính nhà nước và Công vụ |
| 10 |  | Nghị định quy định hoạt động thanh tra công vụ                                                                                             | Bộ Nội vụ<br>(Đã trình CP, VPCP thông báo ý kiến của Thủ tướng yêu cầu Bộ Nội vụ báo cáo thêm) | BTCN Nguyễn Xuân Phúc;<br>Vụ Tổ chức hành chính nhà nước và Công vụ |
| 11 |  | Đề án về cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, bồi dưỡng, trọng dụng và đãi ngộ đối với người có tài năng                                 | Bộ Nội vụ<br>(Chưa trình CP)                                                                   | BTCN Nguyễn Xuân Phúc;<br>Vụ Tổ chức hành chính nhà nước và Công vụ |
| 12 |  | Đề án thí điểm tổ chức thi nâng ngạch theo nguyên tắc cạnh tranh                                                                           | Bộ Nội vụ<br>(Chưa trình CP)                                                                   | BTCN Nguyễn Xuân Phúc;<br>Vụ Tổ chức hành chính nhà nước và Công vụ |
| 13 |  | Đề án về phương pháp xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức                                                                          | Bộ Nội vụ<br>(Chưa trình CP)                                                                   | BTCN Nguyễn Xuân Phúc;<br>Vụ Tổ chức hành chính nhà nước và Công vụ |

## NHÓM II

Phó Thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng chỉ đạo, thành viên là Bộ trưởng Bộ Tài chính, cơ quan chủ trì soạn thảo các văn bản quy định chi tiết thi hành các luật sau đây; chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc: Phó Chủ nhiệm (PCN) Phạm Văn Phụng và Vụ Kinh tế tổng hợp:

| TT | Tên luật, ngày tháng năm có hiệu lực | Tên văn bản quy định chi tiết thi hành luật | Cơ quan chủ trì soạn thảo, ghi chú | Phó Chủ nhiệm VPCP, các Vụ theo dõi    |
|----|--------------------------------------|---------------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------|
|    | 1                                    | 2                                           | 3                                  | 4                                      |
| 01 | Luật quản lý nợ công.                | Nghị định của Chính phủ về quản lý nợ công  | Bộ Tài chính                       | PCN Phạm Văn Phụng;<br>Vụ Kinh tế tổng |

|    |                                     |                                                                                                    |                                     |                                            |
|----|-------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------------|
|    |                                     |                                                                                                    | (Chưa trình CP)                     | hợp                                        |
| 02 | 01/01/2010                          | Nghị định của Chính phủ về cho vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ                      | Bộ Tài chính<br>(Chưa trình CP)     | PCN Phạm Văn Phụng;<br>Vụ Kinh tế tổng hợp |
| 03 |                                     | Nghị định của Chính phủ về cấp và quản lý bảo lãnh Chính phủ                                       | Bộ Tài chính<br>(Chưa trình CP)     | PCN Phạm Văn Phụng;<br>Vụ Kinh tế tổng hợp |
| 04 |                                     | Nghị định của Chính phủ về phát hành trái phiếu của Chính phủ và trái phiếu chính quyền địa phương | Bộ Tài chính<br>(Chưa trình CP)     | PCN Phạm Văn Phụng;<br>Vụ Kinh tế tổng hợp |
| 05 |                                     | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế lập, sử dụng và quản lý Quỹ tích lũy trả nợ    | Bộ Tài chính<br>(Chưa trình TTg CP) | PCN Phạm Văn Phụng;<br>Vụ Kinh tế tổng hợp |
| 06 | Lệnh cán bộ công chức<br>01/01/2010 | Nghị định quy định các điều kiện bảo đảm thi hành công vụ                                          | Bộ Tài chính<br>(Chưa trình CP)     | PCN Phạm Văn Phụng;<br>Vụ Kinh tế tổng hợp |

### NHÓM III

Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng chỉ đạo, các thành viên gồm Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan chủ trì soạn thảo các văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh sau đây; Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc: các Phó Chủ nhiệm: Kiều Đình Thụy, Nguyễn Hữu Vũ và các Vụ: Pháp luật, Nội chính, Khoa giáo – Văn xã:

| TT | Tên luật, pháp lệnh, ngày có hiệu lực                  | Tên văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh                                                     | Cơ quan chủ trì soạn thảo, ghi chú               | Phó Chủ nhiệm VPCP, các Vụ theo dõi     |
|----|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------|
|    | 1                                                      | 2                                                                                                          | 3                                                | 4                                       |
| 01 | Lệnh trách nhiệm bồi thường của Nhà nước<br>01/01/2010 | Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước | Bộ Tư pháp<br><br>(Đã trình CP, VPCP đang xử lý) | PCN Kiều Đình Thụy;<br><br>Vụ Pháp luật |

|    |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                          |                                                       |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| 02 | Pháp lệnh<br>cảnh sát biển<br>Việt Nam.<br><br>01/7/2008                                 | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số<br>điều của Nghị định 41/2001 ban<br>hành quy chế phối hợp thực hiện<br>quản lý nhà nước về hoạt động của<br>lực lượng cảnh sát biển và<br>việc phối hợp hoạt động giữa các lực<br>lượng trên các vùng biển và thêm lục<br>địa của nước CHXHCN Việt Nam | Bộ Quốc phòng<br><br><br>(Chưa trình CP) | PCN Kiều Đình<br>Thụ;<br><br>Vụ Nội chính             |
| 03 | Luật sửa đổi,<br>bổ sung một<br>số điều của<br>luật phòng,<br>chống ma túy<br>01/01/2009 | Nghị định của Chính phủ quy định<br>về các biện pháp giảm tác hại của<br>nghiện ma túy                                                                                                                                                                                                    | Bộ Công an<br><br>(Chưa trình CP)        | PCN Nguyễn Hữu<br>Vũ;<br><br>Vụ Khoa giáo –<br>Văn xã |

#### NHÓM IV

Phó Thủ tướng Phạm Gia Khiêm chỉ đạo, thành viên là Bộ trưởng Bộ Tài chính, cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành Luật cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài; chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc: Phó Chủ nhiệm Phạm Văn Phụng và Vụ Kinh tế tổng hợp:

| TT | Tên luật,<br>ngày tháng<br>năm có hiệu<br>lực                                                             | Tên văn bản quy định chi tiết<br>thi hành luật                                                                      | Cơ quan chủ trì<br>soạn thảo,<br>ghi chú | Phó Chủ nhiệm<br>VPCP, các Vụ<br>theo dõi            |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| 1  | 2                                                                                                         | 3                                                                                                                   | 4                                        |                                                      |
| 01 | Luật cơ quan<br>đại diện<br>nước Cộng<br>hòa xã hội<br>chủ nghĩa<br>Việt Nam ở<br>nước ngoài<br>02/9/2009 | Nghị định quy định chi tiết Điểm c<br>Khoản 2 Điều 15 Luật Cơ quan đại<br>diện nước CHXHCN Việt Nam ở<br>nước ngoài | Bộ Tài chính<br><br>(Chưa trình CP)      | PCN Phạm Văn<br>Phụng;<br><br>Vụ Kinh tế tổng<br>hợp |

#### NHÓM V

Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải chỉ đạo, các thành viên gồm Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan chủ trì soạn thảo các văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh sau đây; chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc: các Phó Chủ nhiệm: Văn Trọng Lý, Nguyễn Hữu Vũ và các Vụ: Kinh tế ngành, Khoa giáo – Văn xã:

| TT | Tên luật, pháp lệnh, ngày có hiệu lực | Tên văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh                                                                                                                | Cơ quan chủ trì soạn thảo, ghi chú                                | Phó Chủ nhiệm VPCP, các Vụ theo dõi       |
|----|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
| 1  | 2                                     | 3                                                                                                                                                                     | 4                                                                 |                                           |
| 01 | Luật Giao thông đường bộ<br>01/7/2009 | Nghị định về Quỹ bảo trì đường bộ                                                                                                                                     | Bộ Giao thông vận tải<br><br>(Chưa trình CP)                      | PCN Văn Trọng Lý;<br><br>Vụ Kinh tế ngành |
| 02 |                                       | Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ                                                                                            | Bộ Giao thông vận tải<br><br>(Đã trình CP, VPCP đang xử lý)       | PCN Văn Trọng Lý;<br><br>Vụ Kinh tế ngành |
| 03 |                                       | Nghị định về quản lý và kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ                                                                                                           | Bộ Giao thông vận tải<br><br>(Đã trình CP, VPCP đang xử lý)       | PCN Văn Trọng Lý;<br><br>Vụ Kinh tế ngành |
| 04 | Luật Công nghệ cao<br>01/7/2009       | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp                                                               | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn<br><br>(Chưa trình TTg CP) | PCN Văn Trọng Lý;<br><br>Vụ Kinh tế ngành |
| 05 |                                       | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục công nhận đối với doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao                                     | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn<br><br>(Chưa trình TTg CP) | PCN Văn Trọng Lý;<br><br>Vụ Kinh tế ngành |
| 06 |                                       | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao                                               | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn<br><br>(Chưa trình TTg CP) | PCN Văn Trọng Lý;<br><br>Vụ Kinh tế ngành |
| 07 |                                       | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch phát triển một số ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ cho phát triển công nghiệp công nghệ cao | Bộ Công Thương<br><br>(Chưa trình TTg CP)                         | PCN Văn Trọng Lý;<br><br>Vụ Kinh tế ngành |
| 08 | Luật sửa đổi,                         | Nghị định của Chính phủ sửa                                                                                                                                           | Bộ Xây dựng                                                       | PCN Văn Trọng                             |

|    |                                                                           |                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                           |                                       |
|----|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
|    | bổ sung Điều 126 của Luật Nhà ở và Điều 121 của Luật Đất đai<br>01/9/2009 | đổi, bổ sung Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở                                          | (Đã trình CP, VPCP đang xử lý)                                                                                                                            | Lý;<br>Vụ Kinh tế ngành               |
| 09 | Luật Quy hoạch đô thị<br>01/01/2010                                       | Nghị định của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị                                                                   | Bộ Xây dựng<br>(Đã trình CP, VPCP đang xử lý)                                                                                                             | PCN Văn Trọng Lý;<br>Vụ Kinh tế ngành |
| 10 |                                                                           | Nghị định của Chính phủ về quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị                                                                         | Bộ Xây dựng<br>(Đã trình CP, VPCP đang xử lý)                                                                                                             | PCN Văn Trọng Lý;<br>Vụ Kinh tế ngành |
| 11 |                                                                           | Nghị định của Chính phủ về quản lý không gian ngầm đô thị                                                                                          | Bộ Xây dựng<br>(Đã trình CP, VPCP đang xử lý)                                                                                                             | PCN Văn Trọng Lý;<br>Vụ Kinh tế ngành |
| 12 |                                                                           | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch chi tiết thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng phóng xạ                             | Bộ Công Thương<br>(Chưa trình TTg CP)                                                                                                                     | PCN Văn Trọng Lý;<br>Vụ Kinh tế ngành |
| 13 |                                                                           | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch chi tiết phát triển, ứng dụng bức xạ trong công nghiệp và các ngành kinh tế - kỹ thuật khác | Bộ Công Thương<br>(Chưa trình TTg CP)                                                                                                                     | PCN Văn Trọng Lý;<br>Vụ Kinh tế ngành |
| 14 |                                                                           | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch chi tiết phát triển điện hạt nhân                                                           | Bộ Công Thương<br>(TTg yêu cầu Bộ Công Thương dự thảo định hướng quy hoạch phát triển điện hạt nhân đến năm 2030 trình TTg phê duyệt. BCT đang soạn thảo) | PCN Văn Trọng Lý;<br>Vụ Kinh tế ngành |
| 15 |                                                                           | Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về nhà máy điện hạt nhân                 | Bộ Công Thương<br>(Đã trình CP, VPCP đang xử lý)                                                                                                          | PCN Văn Trọng Lý;<br>Vụ Kinh tế ngành |

|    |                                    |                                                                                                                                                               |                                                               |                                             |
|----|------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| 16 |                                    | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch chi tiết phát triển, ứng dụng bức xạ trong nông nghiệp                                                 | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn<br>(Chưa trình TTg CP) | PCN Văn Trọng Lý;<br>Vụ Kinh tế ngành       |
| 17 |                                    | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch địa điểm chôn cất, lưu giữ chất thải phóng xạ                                                          | Bộ Xây dựng<br>(Đã trình TTg CP, VPCP đang xử lý)             | PCN Văn Trọng Lý;<br>Vụ Kinh tế ngành       |
| 18 |                                    | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch chi tiết phát triển, ứng dụng bức xạ trong khí tượng thủy văn, địa chất, khoáng sản, bảo vệ môi trường | Bộ Tài nguyên và Môi trường<br>(Chưa trình TTg CP)            | PCN Văn Trọng Lý;<br>Vụ Kinh tế ngành       |
| 19 | Luật Đa dạng sinh học<br>01/7/2009 | Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đa dạng sinh học                                                                                       | Bộ Tài nguyên và Môi trường<br>(Đã trình CP, VPCP đang xử lý) | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |
| 20 |                                    | Nghị định về an toàn sinh học đối với sinh vật biến đổi gen, mẫu vật di truyền và sản phẩm của sinh vật biến đổi gen                                          | Bộ Tài nguyên và Môi trường<br>(Đã trình CP, VPCP đang xử lý) | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |

## NHÓM VI

Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân chỉ đạo, các thành viên gồm Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan chủ trì soạn thảo các văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh sau đây; chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc: Bộ trưởng, Chủ nhiệm; Phó Chủ nhiệm Nguyễn Hữu Vũ và các Vụ: Khoa giáo – Văn xã, Tổ chức hành chính nhà nước và Công vụ:

| TT | Tên luật, pháp lệnh, ngày có hiệu lực             | Tên văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh | Cơ quan chủ trì soạn thảo, ghi chú                 | BTCN, Phó Chủ nhiệm VPCP, các Vụ theo dõi   |
|----|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------|
|    | 1                                                 | 2                                                      | 3                                                  | 4                                           |
| 01 | Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm.<br>01/7/2008 | Nghị định kiểm dịch y tế biên giới                     | Bộ Y tế<br>(Đã trình CP, VPCP đang phối hợp xử lý) | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |

|    |                                          |                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                 |                                                 |
|----|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
| 02 |                                          | Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm về an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm                                                                         | Bộ Y tế<br><br>(Chưa trình CP)                                                                                  | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br><br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |
| 03 |                                          | Quyết định của Thủ tướng quy định về thẩm quyền thành lập, tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo chống dịch các cấp.                                                                                      | Bộ Y tế<br><br>(Chưa trình TTg CP)                                                                              | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã     |
| 04 |                                          | Quyết định của Thủ tướng quy định về điều kiện công bố dịch bệnh truyền nhiễm.                                                                                                                           | Bộ Y tế<br><br>(Chưa trình TTg CP)                                                                              | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã     |
| 05 |                                          | Nghị định áp dụng các biện pháp cưỡng chế cách ly y tế và áp dụng các biện pháp chống dịch khác trong tình trạng khẩn cấp.                                                                               | Bộ Y tế<br><br>(Đã trình CP, VPCP đang xử lý)                                                                   | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã     |
| 06 |                                          | Quyết định của Thủ tướng quy định về chế độ đối với người làm công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm, người tham gia công tác chống dịch.                                                               | Bộ Y tế<br><br>(Chưa trình TTg CP)                                                                              | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã     |
| 07 | Luật năng lượng nguyên tử.<br>01/01/2009 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch chi tiết phát triển, ứng dụng bức xạ trong y tế                                                                                                   | Bộ Y tế<br><br>(Chưa trình TTg CP)                                                                              | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã     |
| 08 |                                          | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định việc thành lập, sử dụng và quản lý Quỹ hỗ trợ khắc phục thiệt hại hạt nhân                                                                                   | Bộ Khoa học và Công nghệ<br><br>(Chưa trình TTg CP)                                                             | PCN Phạm Văn Phụng;<br>Vụ Kinh tế tổng hợp      |
| 09 |                                          | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chương trình đào tạo xây dựng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển ứng dụng và bảo đảm an toàn, an ninh trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử | Bộ Giáo dục và Đào tạo<br><br>(Đã trình TTg CP, VPCP có phiếu báo đề nghị bổ sung hồ sơ, Bộ GD&ĐT đang bổ sung) | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã     |

|    |                                 |                                                                                                                                                                                |                                                                                       |                                             |
|----|---------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| 10 |                                 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về thông tin tối mật, tuyệt mật trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử                                                                         | Bộ Công an<br><br>(Chưa trình TTg CP)                                                 | PCN Kiều Đình Thụ;<br><br>Vụ Nội chính      |
| 11 |                                 | Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử                                                                      | Bộ Khoa học và Công nghệ<br><br>(Đã trình CP, VPCP đang xử lý)                        | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |
| 12 |                                 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng an toàn hạt nhân quốc gia                                                                        | Bộ Khoa học và Công nghệ<br><br>(Đã trình TTg CP, VPCP đang xử lý)                    | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |
| 13 |                                 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng phát triển ứng dụng năng lượng nguyên tử quốc gia                                                | Bộ Khoa học và Công nghệ<br><br>(Chưa trình TTg CP)                                   | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |
| 14 |                                 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về hoạt động kiểm soát hạt nhân                                                                                                    | Bộ Khoa học và Công nghệ<br>(Đã trình TTg CP, VPCP đang xử lý)                        | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |
| 15 |                                 | Quyết định của TTg CP phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hoà bình đến năm 2020                                                 | Bộ Khoa học và Công nghệ<br>(Bộ KH&CN bổ sung thêm; đã trình TTg CP, VPCP đang xử lý) | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |
| 16 | Luật Công nghệ cao<br>01/7/2009 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục công nghệ cao và sản phẩm công nghệ cao được ưu tiên, khuyến khích đầu tư phát triển                                     | Bộ Khoa học và Công nghệ<br><br>(Đã trình TTg CP, VPCP đang xử lý)                    | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |
| 17 |                                 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục chứng nhận tổ chức, cá nhân nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao, công nhận doanh nghiệp công nghệ cao | Bộ Khoa học và Công nghệ<br><br>(Đã trình TTg CP; VPCP đang xử lý)                    | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |

|    |                                                                   |                                                                                                                                                                     |                                                               |                                             |
|----|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| 18 |                                                                   | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của khu công nghệ cao                                                                      | Bộ Khoa học và Công nghệ<br>(Đã trình TTgCP, VPCP đang xử lý) | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |
| 19 |                                                                   | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao                                                                         | Bộ Khoa học và Công nghệ<br>(Chưa trình TTg CP)               | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |
| 20 |                                                                   | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về đào tạo, thu hút, sử dụng nhân lực công nghệ cao                                                                     | Bộ Khoa học và Công nghệ<br>(Chưa trình TTg CP)               | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |
| 21 |                                                                   | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư mạo hiểm công nghệ cao quốc gia                          | Bộ Khoa học và Công nghệ<br>(Chưa trình TTg CP)               | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |
| 22 |                                                                   | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch phát triển sản xuất sản phẩm công nghệ cao thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển | Bộ Khoa học và Công nghệ<br>(Chưa trình TTg CP)               | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |
| 23 | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hoá         | Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hoá                                        | Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch<br>(Chưa trình CP)            | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |
| 24 | Luật Di sản văn hoá<br>01/01/2010                                 | Nghị định của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích                                    | Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch<br>(Chưa trình CP)            | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |
| 25 | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh<br>01/10/2009 | Nghị định sửa đổi Nghị định số 96/2007/NĐ-CP ngày 6/6/2007 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Điện ảnh                                    | Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch<br>(Chưa trình CP)            | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |
| 26 |                                                                   | Nghị định quy định chi tiết và                                                                                                                                      | Bộ Văn hoá, Thể                                               | PCN Nguyễn                                  |

|    |                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                    |                                             |
|----|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------|
|    | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ | hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan                                                                                                                       | thao và Du lịch<br>(Chưa trình CP)                 | Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã            |
| 27 | 01/01/2010                                                | Nghị định của Chính phủ quy định về quản lý xuất nhập khẩu và lưu hành đĩa quang, sử dụng đĩa quang để định hình, sao chép tác phẩm, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình và chương trình phát sóng                                                  | Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch<br>(Chưa trình CP) | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |
| 28 |                                                           | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 106/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp                                                                                                   | Bộ Khoa học và Công nghệ<br>(Chưa trình CP)        | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |
| 29 |                                                           | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp                                                | Bộ Khoa học và Công nghệ<br>(Chưa trình CP)        | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |
| 30 |                                                           | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ | Bộ Khoa học và Công nghệ<br>(Chưa trình CP)        | PCN Nguyễn Hữu Vũ;<br>Vụ Khoa giáo – Văn xã |



NGUYỄN XUÂN PHÚC